

CHÍNH PHỦ
Số: 14/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ
Về việc quản lý giống vật nuôi

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về giống vật nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và nhân nhanh đàn giống tốt phục vụ sản xuất;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Trong Nghị định này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Giống vật nuôi là quần thể vật nuôi cùng loài, cùng nguồn gốc; ngoại hình và cấu trúc di truyền được hình thành, củng cố và phát triển do tác động của con người, giống vật nuôi phải có số lượng nhất định để nhân giống và di truyền được những đặc điểm của giống cho thế hệ sau.
- Giống vật nuôi trong Nghị định này gồm các giống gia súc, gia cầm, thủy sản, ong, tằm và các sản phẩm giống của chúng như trứng giống, tinh dịch, phôi.
- Giống gốc là giống vật nuôi thuần chủng được chọn lọc và nuôi dưỡng để nhân giống có năng suất, chất lượng ổn định.
- Đàn giống ông bà là giống vật nuôi nhân từ đàn giống gốc và được chọn lọc có định hướng.
- Đàn giống bố mẹ là sản phẩm của đàn giống của ông bà, sản xuất ra con giống thương phẩm.

6. Chọn lọc giống là sử dụng các biện pháp kỹ thuật, theo dõi cá thể vật nuôi và giữ lại làm giống những cá thể bảo tồn nguồn gen quý của giống nhằm đạt năng suất và chất lượng cao.
7. Kiểm tra năng suất cá thể, quần thể hoặc quần đàn thủy sản là đánh giá chọn những con giống hậu bị tốt, nuôi theo chế độ quy định, theo dõi một số chỉ tiêu quan trọng, đánh giá năng suất chất lượng và phân loại để sử dụng.
8. Kiểm tra năng suất qua đời sau để đánh giá năng suất và chất lượng thông qua đời con của bản thân con giống cần kiểm tra.
9. Hợp tử là tế bào lưỡng bội được tạo ra từ tinh trùng và trứng.
10. Phôi là hợp tử đã phát triển có các lá mầm và lá phôi.
11. Bảo tồn gen là giữ lâu dài những nguồn gen quý của giống vật nuôi mà vẫn bảo đảm được tính năng sản xuất của chúng.
12. Mở sổ giống là lập sổ ghi chép tập hợp những cá thể, quần thể giống có năng suất cao, chất lượng tốt theo các chỉ tiêu quy định.

Điều 2. Nhà nước thống nhất quản lý giống vật nuôi bao gồm việc bảo hộ, bồi dục, phát triển tài nguyên giống, quản lý sản xuất kinh doanh giống và xuất nhập khẩu giống nhằm không ngừng nâng cao chất lượng con giống, thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển .

Điều 3. Nhà nước khuyến khích và bảo hộ quyền bình đẳng trước pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoạt động về chọn giống, nhân giống tốt, nghiên cứu tạo giống mới, cải tạo, sản xuất, kinh doanh giống trên lãnh thổ Việt Nam .

Điều 4. Nhà nước đầu tư vốn ngân sách vào việc:

1. Tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị của Nhà nước làm nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen giống vật nuôi, chọn tạo và quản lý chất lượng giống vật nuôi.
2. Đào tạo cán bộ chuyên ngành làm nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen giống vật nuôi, chọn tạo, khảo nghiệm, sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi.

Điều 5. Nhà nước có chính sách ưu tiên trợ giá cho những cơ sở sản xuất giống gốc, giống ông bà, bảo quản phôi tinh dịch phục vụ cho công tác thụ tinh nhân tạo và cấy truyền giống theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Bộ Thủy sản và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 6. Các tổ chức, cá nhân, sản xuất kinh doanh giống vật nuôi được vay vốn tín dụng với lãi suất phù hợp; thời gian vay theo chu kỳ sản xuất của con giống.

Các cơ sở nghiên cứu và sản xuất giống vật nuôi khi nhập giống gốc, giống ông bà, bố mẹ thì được miễn thuế nhập khẩu.

Điều 7. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân liên doanh, hợp tác với nước ngoài hoặc người nước ngoài đầu tư vào việc sản xuất giống vật nuôi.

Điều 8. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản theo chức năng, quyền hạn của mình quy định danh mục giống vật nuôi cần bảo tồn để chọn lọc, bồi dục, sản xuất giống và quyết định bổ sung hoặc loại bỏ các giống vật nuôi trong danh mục khi cần thiết.

Điều 9. Tổ chức, cá nhân sản xuất giống gốc, giống ông bà, giống bố mẹ phải có đủ các điều kiện sau:

1. Sản xuất những giống vật nuôi có trong danh mục quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với giống vật nuôi ngành nông nghiệp của Bộ Thủy sản đối với giống vật nuôi ngành thủy sản;
2. Có số lượng giống nhất định bảo đảm cơ cấu đàn để nhân giống;
3. Có đủ điều kiện về diện tích mặt bằng, chuồng trại, mặt nước phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nuôi con giống, bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh chăn nuôi thú y và môi trường;
4. Các cơ sở nuôi đàn giống gốc, đàn giống ông bà phải có người quản lý và chuyên trách kỹ thuật có trình độ đại học chuyên ngành chăn nuôi hoặc thủy sản trở lên và có giấy phép của Bộ cấp;

Các cơ sở nuôi đàn giống bố mẹ phải có người chuyên trách kỹ thuật có trình độ trung cấp chăn nuôi hoặc thủy sản trở lên và phải có giấy phép của cơ quan quản lý Nhà nước ngành nông nghiệp, ngành thủy sản cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp.

Điều 10. Đàn giống gốc và đàn giống ông bà trong các cơ sở sản xuất giống phải được theo dõi năng suất cá thể, quần thể hoặc quần đàn thủy sản; có sổ sách ghi chép rõ ràng về huyết thống, sinh trưởng năng suất, sinh sản, thú y theo mẫu quy định thống nhất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản.

Điều 11. Đàn giống vật nuôi dùng để sản xuất ra con hậu bị nhân giống hoặc trứng giống, phôi giống đều phải được theo dõi đánh giá qua kiểm tra năng suất cá thể hoặc quần đàn thủy

sản. Những giống vật nuôi để sản xuất giống phải qua kiểm tra năng suất đời sau theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản.

Điều 12. Tổ chức, cá nhân nuôi đực giống để sản xuất tinh dịch trâu, bò, lợn để thụ tinh nhân tạo phải đăng ký chất lượng và có giấy phép của cấp có thẩm quyền cơ quan quản lý Nhà nước.

Trong trường hợp nuôi đực giống trâu, bò, lợn để kinh doanh phối giống trực tiếp phải có giấy phép của cơ quan quản lý Nhà nước ngành Nông nghiệp cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 13. Tổ chức, cá nhân nuôi gia súc để sản xuất phôi, tế bào trứng và cấy truyền phôi phải có trang thiết bị đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, có chuyên viên kỹ thuật có trình độ đại học chuyên ngành chăn nuôi hoặc sinh học trở lên và được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp giấy phép sản xuất đối với các cơ sở thuộc Trung ương, cơ quan quản lý Nhà nước ngành Nông nghiệp cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp giấy phép sản xuất đối với các cơ sở của địa phương.

Điều 14. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh con giống gốc, giống ông bà, giống bố mẹ và sản phẩm trứng của chúng, tinh dịch, phôi phải thực hiện các quy định sau:

1. Con giống phải có chứng chỉ ghi rõ tên hoặc ký hiệu cá thể huyết thống, năng suất, chất lượng, tình trạng sức khỏe và xử lý thú y;
2. Trứng giống phải có lý lịch huyết thống rõ ràng.
3. Đực giống khai thác tinh dịch phải giới thiệu công khai lý lịch. Tinh dịch phải ghi rõ tên đực giống hoặc ký hiệu, các chỉ số, chất lượng tinh, ngày sản xuất và thực hiện đúng quy định về bao gói, bảo quản, vận chuyển.
4. Phôi phải có giấy chứng nhận nguồn gốc bố mẹ và được bao gói, bảo quản, vận chuyển đúng quy định;
5. Có giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan thú y theo quy định hiện hành.

Điều 15. Việc nuôi giống gốc, giống ông bà, giống bố mẹ trong các cơ sở thuộc sở hữu Nhà nước được cấp vốn sự nghiệp để chọn lọc, nâng cao chất lượng giống, nhân nhanh giống tốt, khai thác giống mới, bảo vệ tài nguyên giống nhằm đáp ứng nhu cầu con giống cho sản xuất.